TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2022/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 25 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Phan Thị L - Sinh năm 1980

Địa chỉ: Đội 2, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh Hà Văn D - Sinh năm 1979

Địa chỉ: Xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị L và anh Hà Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị Phan Thị L và anh Hà Văn D có hai con chung là Hà Thị Khánh L sinh ngày 22/10/2003 và Hà Thị Kim Ch sinh ngày 08/02/2005. Hiện cháu Hà Thị Khánh L đã trưởng thành sống tự lập đươc nên chị Phan Thị L và anh Hà Văn D không yêu cầu giải quyết việc nuôi dưỡng cháu Hà Thị Khánh L. Đối với cháu Hà Thị Kim Ch chưa trưởng thành, chị Phan Thị L và anh Hà Văn D thỏa thuận giải quyết việc nuôi dưỡng như sau: Anh Hà Văn D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thị

Kim Ch sinh ngày 08/02/2005 (hiện cháu Hà Thị Kim Ch đang do anh Hà Văn D chăm sóc, nuôi dưỡng). Chị Phan Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Hà Văn D đối với cháu Hà Thị Kim Ch. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm, chị Phan Thị L và anh Hà Văn D thỏa thuận giải quyết chị L nộp toàn bộ. Chị Phan Thị L phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Phan Thị L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000696 ngày 06/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho chị Phan Thị L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS h N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng